FAST
PHẦN MỀM KẾ TOÁN & ERP

CÔNG TY CP PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP FAST
FAST SOFTWARE JOINT STOCK COMPANY

Fast Accounting Online

Phần mềm kế toán trên nền điện toán đám mây

www.faonline.vn

GIỚI THIỆU CÔNG TY

Tên công ty	Công ty Cổ phần Phần mềm Quản lý Doanh nghiệp FAST.
Tên tiếng Anh	Fast Software Joint Stock Company.
Tên giao dịch	FAST.
Ngày thành lập	Ngày 11 tháng 6 năm 1997.
Đội ngũ	Hơn 600 nhân viên tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.
Lĩnh vực hoạt động	Phát triển, tư vấn và triển khai ứng dụng phần mềm và giải pháp quản trị doanh nghiệp trên nền tảng CNTT.
Giải pháp, sản phẩm	• Giải pháp cho các doanh nghiệp vừa và lớn: Fast Business Online (ERP), Fast HRM Online, Fast CRM Online, Fast DMS Online. • Phần mềm kế toán cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ: Fast Accounting, Fast Accounting Online. • Phần mềm dành cho người làm dịch vụ kế toán: Fast Accounting Online for Bookkeepers. • Phần mềm kế toán cho các đơn vị hành chính sự nghiệp: Fast Accounting for Public Sector. • Giải pháp hóa đơn điện tử: Fast e-Invoice. • Phần mềm quản lý hợp đồng điện tử: Fast e-Contract. • Phần mềm kế toán dành cho đào tạo: Fast Accounting Online for Education. • Lập trình chỉnh sửa theo yêu cầu đặc thù.
Mục tiêu	Là "Đối tác lâu dài, tin cậy" của khách hàng, nhân viên, cổ đông, các đối tác và cộng đồng.
Phương châm	Nhanh hơn – Thông minh hơn.
Thành tích	12 giải thưởng Sao Khuê. 2 giải BITCup cho Giải pháp Phần mềm tốt nhất. Top 5 Đơn vị Phần mềm Việt Nam. Top 10 Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và giải pháp CNTT Việt Nam. Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ số Việt Nam 2025. Giải thưởng "Make in Vietnam"; Giải thưởng "Nhân tài Đất Việt" . Hơn 20 huy chương vàng, bạc, bằng khen, giải thưởng CNTT.
Khách hàng	Hơn 68.000 khách hàng trên toàn quốc.
Trụ sở	Hà Nội. Hồ Chí Minh. Đà Nẵng.
Email	info@fast.com.vn.
Website	www.fast.com.vn.

THƯ GIỚI THIỆU

Kính gửi: Quý Khách hàng,

FAST là công ty cung cấp các giải pháp chuyển đổi số, chuyên sâu về phát triển và cung cấp các phần mềm, giải pháp quản trị tác nghiệp và điều hành doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ thông tin. Các phần mềm và giải pháp này sẽ giúp tự động hóa các công việc thủ công nhàm chán, hỗ trợ làm việc sáng tạo, thông minh, giúp cho các doanh nghiệp đạt được lợi thế cạnh tranh trên thị trường nhờ tốc độ, thông tin và khả năng khai thác thông tin.

FAST phát triển và cung cấp các giải pháp khác nhau về quy mô và yêu cầu:

1. Giải pháp cho các doanh nghiệp vừa và lớn:

- **Fast Business Online** - Giải pháp quản trị toàn diện doanh nghiệp (ERP).
- **Fast HRM Online** - Phần mềm quản lý nhân sự - chấm công - tính lương.
- **Fast CRM Online** - Phần mềm quản lý quan hệ khách hàng.
- **Fast DMS Online** - Phần mềm quản lý hệ thống phân phối.

2. Giải pháp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ:

- **Fast Accounting** - Phần mềm kế toán dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- **Fast Accounting Online** - Phần mềm kế toán trên nền điện toán đám mây.

3. Giải pháp chung:

- **Fast e-Invoice** - Giải pháp hóa đơn điện tử.
- **Fast e-Contract** - Giải pháp quản lý hợp đồng điện tử.

4. Phần mềm dành cho người làm dịch vụ kế toán - Fast Accounting Online for Bookkeepers.

5. Phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp - Fast Accounting Online for Public Sector.

6. Giải pháp tài trợ giáo dục - Fast Accounting Online for Education.

Quý Khách hàng có thể lựa chọn giải pháp phù hợp với quy mô và yêu cầu.

Đi kèm các giải pháp trên, **FAST** cung cấp các dịch vụ sau:

- Tư vấn lựa chọn sản phẩm, giải pháp.
- Khảo sát, phân tích yêu cầu và thiết kế sản phẩm.
- Lập trình chỉnh sửa theo yêu cầu đặc thù.
- Cài đặt, đào tạo, chuyển đổi số liệu và triển khai sử dụng.
- Bảo hành, bảo trì và hỗ trợ sử dụng.
- Nâng cấp sản phẩm, mở rộng ứng dụng.

Ngoài ra, **FAST** còn cung cấp các sản phẩm và dịch vụ CNTT như: Chữ ký số, bảo trì hệ thống máy tính, cung cấp máy chủ, các phần mềm của Microsoft, Kaspersky, máy tính, linh kiện tin học...

Trong tài liệu này chúng tôi giới thiệu đến Quý Khách hàng về **Fast Accounting Online (FAO)** - Phần mềm kế toán trên nền điện toán đám mây. **FAO** là phần mềm kế toán trên nền tảng đám mây đầu tiên tại Việt Nam đã được đăng ký bản quyền, đạt giải Sao Khuê năm 2014 và năm 2017 do Hiệp Hội Phần Mềm Việt Nam (VINASA) trao tặng. Quý Khách hàng có thể tham khảo thêm thông tin về FAST, các sản phẩm và các dịch vụ của FAST trên trang web **www.fast.com.vn**.

Chúng tôi mong muốn được gặp gỡ với Quý Khách hàng để giới thiệu chi tiết hơn về giải pháp và dịch vụ của công ty chúng tôi.

Trân trọng!

Công ty FAST

3 LÝ DO VÌ SAO NÊN CHỌN FAST ACCOUNTING ONLINE

1. Fast Accounting Online được phát triển trên nền tảng web, cho phép truy cập, làm việc mọi lúc, mọi nơi, từ bất kỳ thiết bị nào (any time, any where, from any device).

Chẳng hạn, bạn đang ở sân bay khi trên đường tới một cuộc họp, bạn có thể kết nối vào hệ thống từ sân bay để lấy thêm một số thông tin cần thiết mà không cần phải gọi về văn phòng để nhờ tra cứu, tổng hợp và chuyển qua email. Bạn cũng không bắt buộc phải lựa chọn Windows. Nếu bạn hoặc nhân viên của bạn làm việc trên máy chạy MacOS của Apple, thì chương trình cũng hoạt động trên đó (và kể cả trên Smart Phone hoặc máy tính bảng như iPad).

Trong những trường hợp cần thiết phải tăng giờ làm để hoàn thành kịp thời các báo cáo tháng, quý, năm... nhân viên có thể làm việc ngoài giờ, hoặc vào ngày nghỉ tại nhà, từ máy tính cá nhân hoặc từ máy xách tay mà không cần phải đến công ty. Điều này sẽ rất thuận lợi cho nhân viên và vẫn kịp thời công việc cho doanh nghiệp.

2. Với Fast Accounting Online được phát triển trên nền web, vì vậy chi phí đầu tư ban đầu và mở rộng khi cần cũng như chi phí vận hành thấp hơn và giảm đáng kể trong tổng chi phí sở hữu.

Khi đầu tư ban đầu thì chỉ phải đầu tư cho máy chủ đủ mạnh, còn các máy trạm để làm việc thì những máy tính bình thường, có kết nối internet với một trình duyệt chuẩn là tất cả những gì cần phải có. Các máy trạm làm việc không cần phải cài đặt (No Install) bất cứ phần mềm gì, không cần tải bất cứ tệp gì (No Download) và không cần cài thêm bất cứ thành phần nào khác như flash, silverlight (No Plug-in).

Khi mở rộng cho các điểm mới thì không cần phải triển khai thêm một máy chủ hoặc một máy trạm với cấu hình mạnh. Chỉ cần các máy tính bình thường để làm máy trạm làm việc.

Việc bảo trì cơ sở dữ liệu, cài đặt và cập nhật phần mềm trong quá trình vận hành chỉ việc thực hiện cho máy chủ. Không phải thực hiện cho từng máy trạm.

Với số lượng máy sử dụng càng lớn thì càng có lợi về chi phí đầu tư, vận hành và mở rộng.

3. Fast Accounting Online có tốc độ xử lý số liệu cực nhanh và có nhiều tính năng thông minh do được thiết kế và lập trình với mục tiêu để làm việc với dữ liệu rất lớn của các doanh nghiệp có quy mô lớn, nhiều giao dịch và yêu cầu về quản trị rất cao.

Chương trình có thể tìm, đưa ra hàng triệu bản ghi, chứng từ chỉ trong vài giây.

Theo thời gian sử dụng qua các năm thì cơ sở dữ liệu sẽ lớn lên rất nhanh, nhưng khi làm việc với một khoảng thời gian/kỳ báo cáo thì tốc độ của chương trình sẽ không đổi.

Chương trình cho phép người sử dụng thao tác thuận tiện, thân thiện như khi làm việc với các phần mềm lập trên windows-form based.

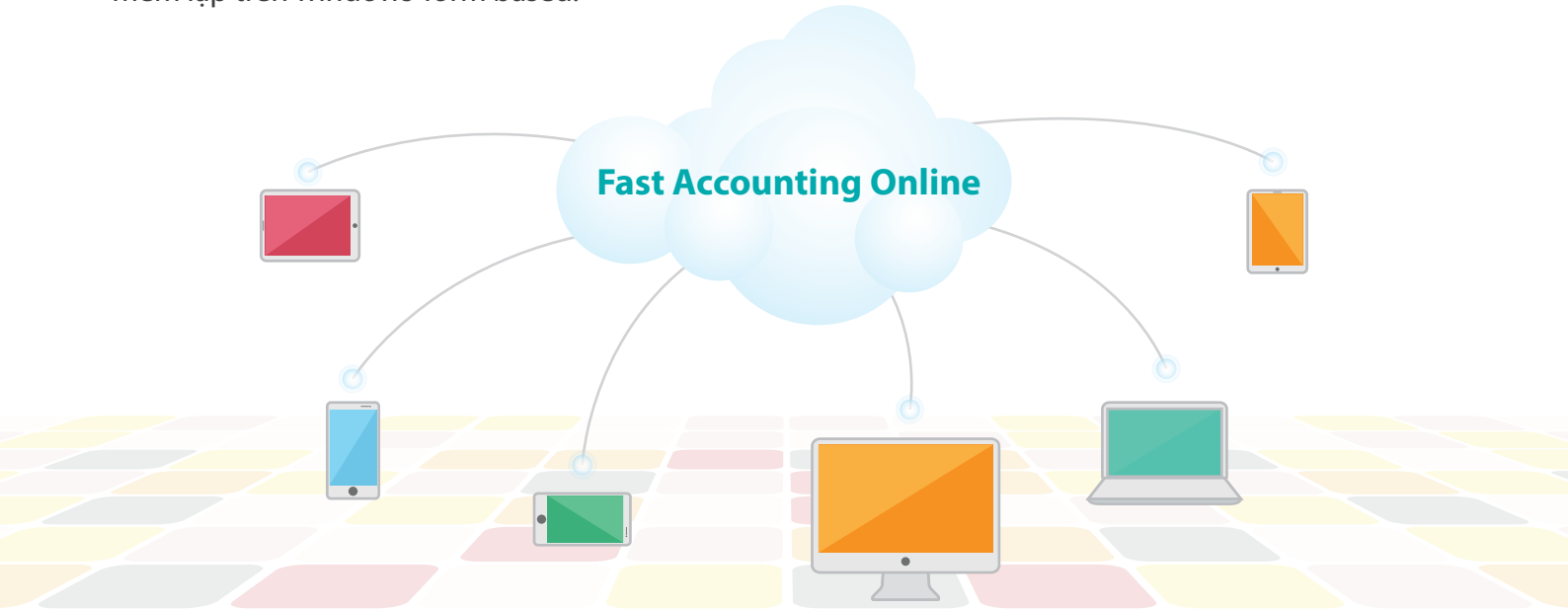

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ CHỨC NĂNG NGHIỆP VỤ

Các phân hệ

Hệ thống Kế toán tổng hợp Kế toán tiền mặt, tiền gửi, tiền vay Kế toán bán hàng và công nợ phải thu Kế toán mua hàng và công nợ phải trả Quản lý hàng tồn kho	Giá thành sản phẩm Giá thành dự án, công trình, vụ việc Quản lý TSCĐ Quản lý CCDC

Phù hợp chế độ tài chính, kế toán và thuế

Fast Accounting Online luôn được cập nhật các sửa đổi bổ sung theo các quy định mới nhất của Bộ Tài chính.

Quản lý số liệu đa tiền tệ

Fast Accounting Online cho phép quản lý đa tiền tệ. Mọi giao dịch đều có thể nhập và lưu theo đồng tiền giao dịch và được quy đổi về đồng tiền hạch toán. Cho phép người sử dụng lựa chọn cách tính tỷ giá ghi sổ theo phương pháp nhập trước xuất trước, trung bình tháng, trung bình di động, đích danh hoặc tỷ giá giao dịch. Khi thanh toán, chương trình tự động tính tỷ giá ghi sổ và tạo bút toán chênh lệch tỷ giá. Cuối kỳ chương trình có chức năng tính lại tỷ giá ghi sổ của từng tài khoản, từng khách hàng/nhà cung cấp và tự động tạo lại các bút toán chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ. Chương trình cho phép quy đổi về đồng tiền theo dõi công nợ trong trường hợp thanh toán bằng đồng tiền hạch toán. Các báo cáo có thể được in ra theo đồng tiền hạch toán hoặc theo nguyên tệ và đồng tiền hạch toán.

Quản lý giao dịch, cập nhật chứng từ

- Quản lý trạng thái của từng giao dịch, chứng từ:
  - Lập chứng từ.
  - Chờ duyệt.
  - Chuyển kế toán tổng hợp.
  - Chuyển sổ cái.
- Cho phép thiết lập/khai báo quy trình luân chuyển chứng từ và xử lý giao dịch.
- Cho phép định nghĩa, thêm bớt các mã nghiệp vụ khác nhau theo yêu cầu.
- Cho phép định nghĩa phương án đánh số chứng từ; không/cho phép trùng số chứng từ.
- Tự động cập nhật các số dư, tồn kho tức thời…
- Cho phép khai báo thêm bớt các trường dự phòng dạng danh mục từ điển, trường số, trường ngày hoặc trường ghi chú ở phần thông tin chung hoặc phần thông tin chi tiết của chứng từ.
- Có nhiều tiện ích tra cứu số liệu trong khi cập nhật chứng từ.
- Sắp xếp lại thứ tự giữa các dòng trong chứng từ chỉ bằng thao tác đơn giản.

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ CHỨC NĂNG NGHIỆP VỤ

Báo cáo

- Báo cáo số liệu liên năm.
- Báo cáo so sánh số liệu nhiều kỳ, cùng kỳ khác năm.
- Có nhiều tiện ích khi xem/in báo cáo.
- Hiển thị số liệu báo cáo dưới dạng đồ thị.
- Cho phép người sử dụng xem nhanh các báo cáo quyết toán đồng thời tại một thời điểm.
- Nhiều báo cáo cho phép người sử dụng tự thêm bớt các chỉ tiêu, khai báo công thức tính toán.
- Kỹ thuật Drill-down cho phép người sử dụng từ báo cáo tổng hợp có thể xem bảng kê chứng từ chi tiết liên quan và truy ngược tiếp đến chứng từ gốc trên màn hình nhập liệu. Cho phép sửa luôn chứng từ nếu được phân quyền.

Kết nối (đọc/xuất) số liệu với Excel, XML

- Đọc số liệu: Danh mục, số dư, chứng từ từ Excel giúp nhập liệu nhanh chóng khi chuyển đổi số liệu ban đầu và nhập liệu từ nơi khác gửi về.
- Kết xuất báo cáo ra tệp PDF, bảng tính Excel hoặc tệp định dạng XML để sử dụng tiếp theo theo nhu cầu của người sử dụng.

Tính mềm dẻo

- Fast Accounting Online cho phép nhiều lựa chọn khác nhau nhằm đáp ứng các yêu cầu đặc thù của từng đơn vị: Lựa chọn hình thức ghi chép sổ sách kế toán, lựa chọn cách tính giá hàng tồn kho và tính tỷ giá ghi sổ đối với các đối tượng có gốc ngoại tệ, có nhiều trường thông tin đa dạng, phục vụ người dùng trong việc quản lý theo các yêu cầu đặc thù...

Khả năng bảo mật

- Fast Accounting Online cho phép bảo mật bằng mật khẩu và phân quyền truy nhập chi tiết đến từng chức năng và công việc (đọc/sửa/xóa/tạo mới) trong chương trình cho từng người sử dụng. Ngoài ra chương trình còn cho phép phân quyền, giới hạn quyền theo nhóm người sử dụng nhằm giảm thiểu thời gian, thao tác cho cán bộ quản trị.
- Đáp ứng tiêu chuẩn ISO 27001 về An toàn bảo mật thông tin.

Ngôn ngữ giao diện báo cáo

- Fast Accounting Online có giao diện và các báo cáo bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

PHÂN HỆ KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Phân hệ kế toán tổng hợp là trung tâm tiếp nhận dữ liệu từ tất cả các phân hệ khác, trên cơ sở đó lên các sổ sách kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo thuế, báo cáo quản trị. Phân hệ này cho phép người sử dụng cập nhật các phiếu kế toán tổng quát, các bút toán phân bổ, kết chuyển cuối kỳ, các bút toán định kỳ và các bút toán điều chỉnh.

Hệ thống tài khoản

- Không giới hạn số lượng mã tài khoản.
- Mã tài khoản có độ dài tới 16 ký tự.
- Cho phép tự tạo hệ thống tài khoản bằng các quy tắc linh hoạt.

Quản lý các chứng từ

- Cho phép kiểm soát dấu vết khi kết chuyển/cập nhật giao dịch.
- Cho phép lập chứng từ nhưng chưa chuyển vào sổ cái.
- Cho phép giới hạn việc nhập các giao dịch có ngày chứng từ trong khoảng thời gian nhất định.
- Số chứng từ có thể do người sử dụng tự nhập hoặc chương trình tự động tạo.
- Ngăn chặn việc cập nhập trùng số chứng từ.
- Cho phép cập nhật các bút toán với nhiều nhóm định khoản, 1 nợ nhiều có hoặc 1 có nhiều nợ.
- Kiểm soát số phát sinh nợ bằng số phát sinh có khi nhập chứng từ.
- Có các trường tham chiếu, các trường tự do để người sử dụng tự định nghĩa.
- In chứng từ theo mẫu đặc thù.

Các bút toán tự động

- Các bút toán phân bổ tự động.
- Các bút toán kết chuyển tự động.
- Các bút toán đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối kỳ.

Sổ sách kế toán

- Sổ sách kế toán theo hình thức tùy chọn:
  - Nhật ký chung.
  - Chứng từ ghi sổ.
- Bảng kê chứng từ, bảng tổng hợp phát sinh theo tài khoản, số tham chiếu và các điều kiện lọc khác nhau.

Kết nối với các phân hệ khác

- Nhận tất cả số liệu từ các phân hệ khác để lên báo cáo và sổ sách kế toán.

CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CT1B - Khu VOV, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

Mẫu số S03a-DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính)

SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/01/2020

Đơn vị tính: VND

Ngày tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi sổ cái	Sử dụng	Số hiệu tk đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	Ngày tháng					Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
02/01/2020	PN	CT.NM001	02/01/2020	**Nhập mua theo hợp đồng CT.HD.NB001.01 - Công ty sản xuất Việt Thịn**				**1.980.000.000**	**1.980.000.000**
				Giá trị mua hàng hóa	✓		1561	1.800.000.000	
				Phải trả ngắn hạn người bán: HĐ SXKD (VND)	✓		331111		1.800.000.000
				Thuế GTGT được khấu trừ của hàng hoá dịch vụ: HĐ SXKD	✓		133111	180.000.000	
				Phải trả ngắn hạn người bán: HĐ SXKD (VND)	✓		331111		180.000.000
02/01/2020	PT	CT.PT001	02/01/2020	**Thu lại khoản tạm ứng - Nguyễn Văn Tư**				**200.000**	**200.000**
				Tiền Việt Nam	✓		1111	200.000	
				Tạm ứng: ngắn hạn	✓		1411		200.000
02/01/2020	PC	CT.PC001	02/01/2020	**Chi tiền mặt để ứng lương cho công nhân. - Công ty CP SX - XD - TM ABC**				**8.500.000**	**8.500.000**
				Phải trả công nhân viên	✓		3341	8.500.000	
				Tiền Việt Nam	✓		1111		8.500.000
03/01/2020	PN	CT.NM002	03/01/2020	**Nhập mua theo hợp đồng CT.HD.NB002.01 - Công ty phân phối An Phú**				**3.410.000.000**	**3.410.000.000**
				Giá trị mua hàng hóa	✓		1561	3.100.000.000	
								Cộng chuyển sang trang sau	**5.088.700.000**	**1.988.700.000**

Trang 1/25 23/03/2020 11:27:59

Báo cáo tài chính

Các tính năng:

- Lên các báo tài chính theo quy định và các báo quản trị theo yêu cầu.
- Cho phép người dùng tự khai báo cách lấy số liệu của từng chỉ tiêu trên báo cáo.
- Chức năng tự tạo mẫu báo cáo mới nhằm lên các báo cáo quản trị theo yêu cầu đặc thù của doanh nghiệp.

Báo cáo tài chính theo quy định:

- Bảng cân đối kế toán.
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (phương pháp trực tiếp và gián tiếp).
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CT1B - Khu VOV, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

Mẫu số: B 01 - DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	**100**		**49.534.186.026**	**16.696.000.000**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**		**13.531.950.000**	**14.711.600.000**
1. Tiền	111		13.531.950.000	14.711.600.000
2. Các khoản tương đương tiền	112			
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**			
1. Chứng khoán kinh doanh	121			
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122			
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**9.818.100.000**	**100.000.000**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		9.780.650.000	100.000.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132			
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		37.450.000	
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137			
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139			
IV. Hàng tồn kho	**140**		**23.716.576.026**	**1.668.400.000**
1. Hàng tồn kho	141		23.716.576.026	1.668.400.000
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**2.467.560.000**	**216.000.000**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		108.000.000	216.000.000
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.359.560.000	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153			
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	**200**		**9.440.274.193**	**9.585.500.000**

Báo cáo thuế

Các thông tin liên quan đến thuế GTGT đầu vào, đầu ra được tập hợp trực tiếp tại các phân hệ kế toán tiền, kế toán bán hàng, mua hàng… và được tổng hợp lên số liệu báo cáo tại phân hệ này.

Ngoài ra, chương trình cũng cho phép người dùng cập nhật các thông tin thuế GTGT đầu vào, đầu ra tách biệt với các phân hệ liên quan.

Cập nhật và xử lý số liệu:

- Khai báo mã cục thuế, mã thuế suất đầu vào/đầu ra.
- Khai báo mã tính chất thuế đầu vào.
- Cập nhật chứng từ, hóa đơn thuế GTGT đầu vào, đầu ra.
- Cho phép nhập nhiều hoá đơn GTGT đi kèm với một chứng từ hạch toán (phiếu chi, phiếu thanh toán tạm ứng, phiếu nhập mua hàng hóa, vật tư, dịch vụ).
- Cho phép ghi âm giá trị hàng mua vào và số tiền thuế GTGT được khấu trừ trên bảng kê thuế GTGT đầu vào và ghi âm doanh số và số tiền thuế GTGT phải nộp trên bảng kê thuế GTGT đầu ra.
- Cho phép gộp chung những khách hàng mua lẻ vào một mã khách hàng và không đòi nhập mã số thuế của khách hàng không có mã số thuế.
- Cho phép tách thuế GTGT thành 2 phần đối với các đơn vị xây lắp có công trình nằm trên địa bàn của tỉnh/thành phố khác với tỉnh/thành phố nơi khai báo thuế.
- Theo dõi và lên các báo cáo chi tiết cho từng cục thuế nếu đơn vị nộp thuế ở nhiều cơ quan thuế khác nhau.
- Cho phép người dùng tự khai báo cách lấy dữ liệu của từng chỉ tiêu trên tờ khai thuế GTGT.
- Cho phép kết xuất số liệu trên các báo cáo thuế GTGT, thuế TNDN sang phần mềm Hỗ trợ kê khai thuế của Tổng Cục thuế để in theo mã vạch.

Báo cáo thuế GTGT:

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa – dịch vụ mua vào.
- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa – dịch vụ bán ra.
- Tờ khai thuế GTGT.
- Tờ khai thuế GTGT cho dự án đầu tư.
- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa – dịch vụ mua vào cho dự án đầu tư.
- Sổ theo dõi thuế GTGT được hoàn lại.
- Sổ theo dõi thuế GTGT được miễn giảm.

Báo cáo thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính quý.
- Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Phụ lục kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Bảng kê hàng hóa - dịch vụ mua vào không có hóa đơn.

Ngoài các báo cáo theo mẫu quy định của Bộ tài chính, chương trình còn cho phép in theo các điều kiện lọc khác nhau để tiện cho việc tra cứu, đối chiếu.

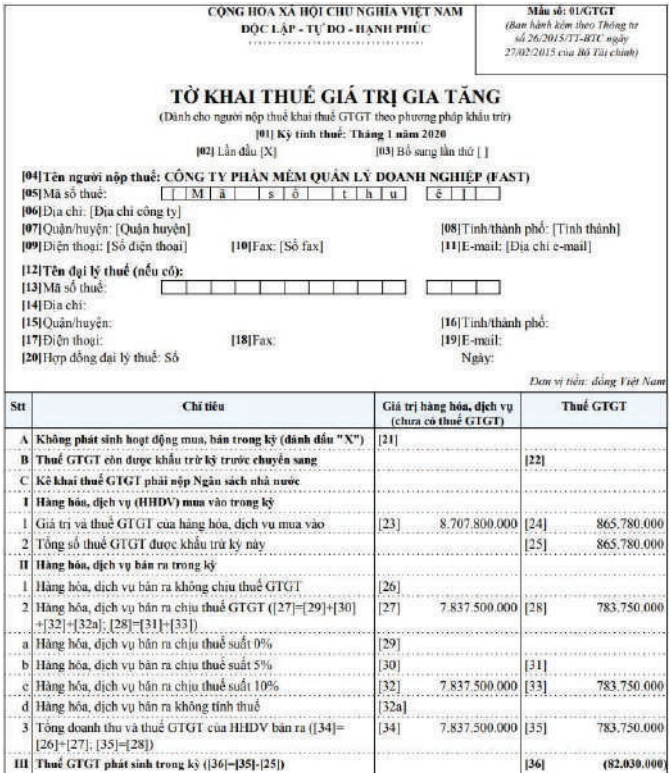

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Mẫu số: 01/GTGT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính)

TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Dành cho người nộp thuế khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ)

[01] Kỳ tính thuế: Tháng 1 năm 2020

[02] Lần đầu [X] [03] Bổ sung lần thứ [ ]

[04] Tên người nộp thuế: CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)

[05] Mã số thuế:

[06] Địa chỉ: [Địa chỉ công ty]

[07] Quận/huyện: [Quận huyện] [08] Tỉnh/thành phố: [Tỉnh thành]

[09] Điện thoại: [Số điện thoại] [10] Fax: [Số fax] [11] E-mail: [Địa chỉ e-mail]

[12] Tên đại lý thuế (nếu có):

[13] Mã số thuế:

[14] Địa chỉ:

[15] Quận/huyện: [16] Tỉnh/thành phố:

[17] Điện thoại: [18] Fax: [19] E-mail:

[20] Hợp đồng đại lý thuế: Số Ngày:

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị hàng hóa, dịch vụ (chưa có thuế GTGT)		Thuế GTGT	
A	**Không phát sinh hoạt động mua, bán trong kỳ (đánh dấu "X")**	[21]			
B	**Thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang**			[22]	
C	**Kê khai thuế GTGT phải nộp Ngân sách nhà nước**				
I	**Hàng hóa, dịch vụ (HHDV) mua vào trong kỳ**				
1	Giá trị và thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào	[23]	8.707.800.000	[24]	865.780.000
2	Tổng số thuế GTGT được khấu trừ kỳ này			[25]	865.780.000
II	**Hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ**				
1	Hàng hóa, dịch vụ bán ra không chịu thuế GTGT	[26]			
2	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT ([27]=[29]+[30]+[32]+[32a]; [28]=[31]+[33])	[27]	7.837.500.000	[28]	783.750.000
a	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 0%	[29]			
b	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 5%	[30]		[31]	
c	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10%	[32]	7.837.500.000	[33]	783.750.000
d	Hàng hóa, dịch vụ bán ra không tính thuế	[32a]			
3	Tổng doanh thu và thuế GTGT của HHDV bán ra ([34]=[26]+[27]; [35]=[28])	[34]	7.837.500.000	[35]	783.750.000
III	**Thuế GTGT phát sinh trong kỳ ([36]=[35]-[25])**			[36]	**(82.030.000)**

Báo cáo quản trị phí

Phần hành quản trị phí cung cấp cho người dùng các báo cáo quản trị chi phí. Phần hành này được kế thừa thông tin đã nhập ở các phân hệ khác để thực hiện những báo cáo phân tích về chi phí phát sinh trong kỳ của doanh nghiệp.

Những tính năng cơ bản:

- Khai báo các mã phí, nhóm phí.
- Lên các báo cáo thống kê về chi phí chi tiết theo từng tài khoản, bộ phận, mã phí.
- Cho phép lên số liệu báo cáo trong kỳ, so sánh số liệu giữa các kỳ...

PHÂN HỆ KẾ TOÁN TIỀN MẶT, TIỀN GỬI VÀ TIỀN VAY

Phân hệ kế toán tiền mặt, tiền gửi và tiền vay góp phần quản lý thu chi chặt chẽ, chính xác và rõ ràng. Giao diện thân thiện với người dùng và hàng loạt các tính năng khác cho phép xử lý hiệu quả việc thu tiền của khách hàng, thanh toán với các nhà cung cấp, theo dõi các khế ước vay/cho vay và các thu chi khác.

Quản lý các tài khoản tiền mặt, tiền gửi, tiền vay

- Theo dõi tiền mặt tại quỹ.
- Theo dõi tiền gửi, tiền vay ở nhiều ngân hàng.
- Theo dõi giao dịch liên quan đến nhiều loại ngoại tệ khác nhau.
- Theo dõi từng khế ước vay/cho vay.

Quản lý thu

- Theo dõi thu chi tiết của từng khách hàng, của từng hóa đơn.
- Cho phép thu tiền của nhiều hóa đơn trên một phiếu thu.
- Cho phép nhận tiền trả trước của khách hàng rồi sau đó mới phân bổ cho hóa đơn xuất ra.
- Theo dõi các khoản thu khác.

Quản lý chi

- Theo dõi chi trả chi tiết cho từng nhà cung cấp, từng hóa đơn.
- Cho phép thanh toán cho nhiều hóa đơn trên cùng một phiếu chi.
- Cho phép trả tiền trước cho nhà cung cấp rồi sau đó mới phân bổ cho hóa đơn nhận được sau đó.
- Theo dõi các khoản chi khác.
- Theo dõi các hóa đơn thuế GTGT đầu vào để lên báo cáo thuế đối với các khoản chi trực tiếp vào chi phí.

Quản lý đa tiền tệ

- Theo dõi nhiều loại tiền khác nhau.
- Tự động tính toán tỷ giá ghi sổ theo phương pháp lựa chọn: Đích danh, trung bình di động, trung bình tháng, nhập trước xuất trước.
- Tự động tính toán và hạch toán chênh lệch tỷ giá.

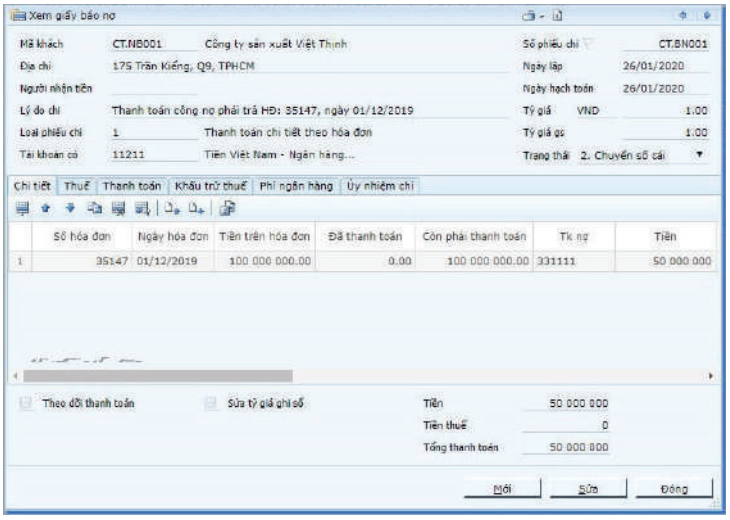

Báo cáo

- Sổ quỹ, sổ chi tiết ngân hàng.
- Báo cáo về khế ước vay/cho vay.
- Báo cáo dòng tiền.
- ...

Kết nối với các phân hệ khác

- Liên kết số liệu với các phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu, kế toán mua hàng và công nợ phải trả về hóa đơn và thanh toán.
- Tự động chuyển số liệu hạch toán vào sổ cái hoặc chuyển số liệu hạch toán sang phân hệ kế toán tổng hợp để duyệt chuyển vào sổ cái.

PHÂN HỆ KẾ TOÁN BÁN HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI THU

Phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu cho phép theo dõi chu trình bán hàng từ khâu cập nhật hợp đồng, xuất hóa đơn và thu tiền hàng. Chức năng theo dõi công nợ và các báo cáo chi tiết của chương trình không chỉ giúp cho việc quản lý công nợ của khách hàng dễ dàng hơn mà còn góp phần quản lý dòng tiền hiệu quả hơn, thúc đẩy việc thu tiền một cách nhanh chóng.

Quản lý thông tin khách hàng

- Lưu trữ các thông tin quan trọng về khách hàng: Địa chỉ, mã số thuế, số điện thoại, số fax, người liên hệ, phân loại…
- Cung cấp thông tin về tình hình công nợ hiện thời của khách hàng và bằng kỹ thuật drill-down truy ngược tới giao dịch gốc.
- Theo dõi trạng thái khách hàng tạm dừng giao dịch.

Quản lý đơn hàng

- Cập nhật đơn hàng.
- Duyệt/đóng đơn hàng.
- Bảng kê đơn hàng.
- Báo cáo tình trạng đơn hàng.
- Báo cáo so sánh kế hoạch và thực hiện đơn hàng.

Quản lý hợp đồng và hóa đơn

- Cập nhật hợp đồng.
- Theo dõi công nợ theo hợp đồng.
- Theo dõi thời hạn thanh toán của hóa đơn.
- Ngăn chặn việc cập nhật trùng số hóa đơn.
- Phát hành hóa đơn điện tử.

Các giao dịch phát sinh

- Hóa đơn bán hàng.
- Hóa đơn dịch vụ.
- Hóa đơn giảm giá.
- Phiếu nhập hàng bán trả lại.

Quản lý thu tiền hàng

- Chứng từ thu tiền bán hàng được cập nhật tại phân hệ kế toán tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.
- Việc phân bổ tiền thu cho các hóa đơn bán hàng được thực hiện ở phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu (trường hợp thu không rõ cho các hóa đơn).
- Cho phép phân bổ tiền nhận thanh toán là khoản nhận trước hoặc nhận sau.
- Tính lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá ngoại tệ khi thanh toán liên quan đến ngoại tệ.
- Đánh giá lại công nợ ngoại tệ phải thu cho các khách hàng, từng hóa đơn bán hàng.

Kết nối với các phân hệ khác

- Nhận số liệu từ phân hệ kế toán vốn bằng tiền liên quan đến thu tiền của khách hàng.
- Kết nối với phân hệ quản lý hàng tồn kho.
- Tự động chuyển số liệu hạch toán vào sổ cái. hoặc chuyển sang phân hệ kế toán tổng hợp để chuyển vào sổ cái.

Báo cáo

- Sổ chi tiết công nợ của khách hàng.
- Sổ đối chiếu công nợ.
- Bảng xác nhận công nợ.
- Báo cáo tổng hợp công nợ phải thu.
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn.
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn – chứng từ thanh toán.
- Báo cáo phân tích tuổi nợ các khoản phải thu.
- Báo cáo các khoản nợ quá hạn, sắp đến hạn thanh toán.
- Báo cáo bán hàng, hàng bán trả lại.
- Báo cáo theo hợp đồng.
- …

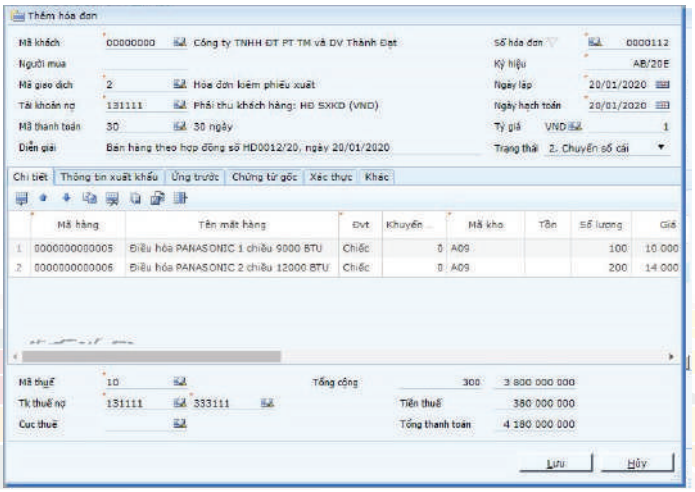

PHÂN HỆ KẾ TOÁN MUA HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI TRẢ

Phân hệ kế toán mua hàng và công nợ phải trả cho phép theo dõi chu trình mua từ khâu cập nhật hợp đồng mua, nhập hàng về kho và trả tiền cho người bán. Tính năng tra cứu linh hoạt và các báo cáo quản trị chi tiết giúp người sử dụng tìm kiếm nhanh chóng các thông tin về công nợ và ra các quyết định thanh toán hợp lý và có lợi nhất cho doanh nghiệp.

Thông tin về nhà cung cấp

- Lưu trữ các thông tin liên hệ quan trọng về nhà cung cấp như địa chỉ, mã số thuế, số điện thoại, số fax, người liên hệ, phân loại…
- Cung cấp thông tin về tình trạng công nợ phải trả với nhà cung cấp và bằng kỹ thuật drill-down truy ngược tới giao dịch gốc.
- Theo dõi trạng thái nhà cung cấp tạm dừng giao dịch.

Quản lý đơn hàng

- Cập nhật đơn hàng.
- Duyệt/đóng đơn hàng.
- Bảng kê đơn hàng.
- Báo cáo tình trạng đơn hàng.
- Báo cáo so sánh kế hoạch và thực hiện đơn hàng.

Quản lý hợp đồng và hóa đơn

- Cập nhật hợp đồng.
- Chuyển dữ liệu từ tệp hóa đơn điện tử vào chứng từ hạch toán tự động.
- Theo dõi thời hạn thanh toán của hóa đơn.

Các giao dịch phát sinh

- Hóa đơn mua hàng trong nước, nhập khẩu.
- Hóa đơn mua dịch vụ.
- Hóa đơn nhập mua – xuất thẳng.
- Phiếu nhập chi phí mua hàng.
- Phiếu xuất trả lại nhà cung cấp.
- Phiếu thanh toán tạm ứng.
- Phiếu điều chỉnh, bù trừ công nợ.

Quản lý thanh toán

- Chứng từ thanh toán cho nhà cung cấp được cập nhật tại phân hệ kế toán tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.
- Việc phân bổ chi tiền cho các hóa đơn mua hàng được thực hiện ở phân hệ kế toán công nợ phải trả (trường hợp chi không chỉ rõ cho hóa đơn).
- Cho phép phân bổ tiền thanh toán là các khoản trả trước hoặc trả sau.
- Tính lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá ngoại tệ khi thanh toán liên quan đến ngoại tệ.
- Đánh giá lại công nợ ngoại tệ phải thu cho từng nhà cung cấp, từng hóa đơn.

Báo cáo

- Sổ chi tiết công nợ của nhà cung cấp.
- Báo cáo tổng hợp công nợ phải trả.
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn.
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn - chứng từ thanh toán.
- Báo cáo phân tích tuổi nợ các khoản phải trả.
- Báo cáo các khoản nợ quá hạn, sắp đến hạn thanh toán.
- Báo cáo mua hàng, trả lại nhà cung cấp.
- Báo cáo theo hợp đồng.
- …

Kết nối với các phân hệ khác

- Nhận số liệu từ phân hệ kế toán vốn bằng tiền liên quan đến trả tiền cho người bán.
- Kết nối với phân hệ quản lý hàng tồn kho.
- Tự động chuyển số liệu hạch toán vào sổ cái hoặc chuyển sang phân hệ kế toán tổng hợp để duyệt chuyển vào sổ cái.

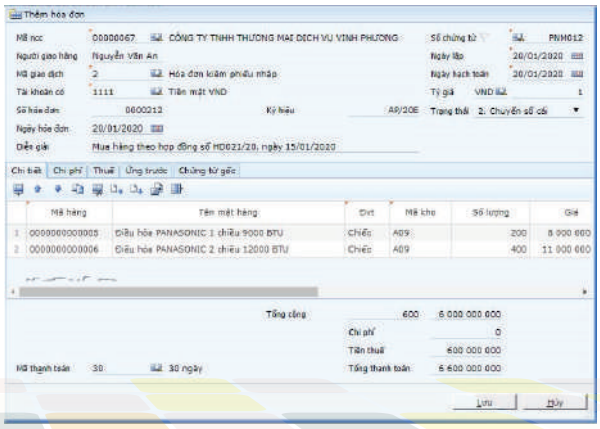

PHÂN HỆ QUẢN LÝ HÀNG TỒN KHO

Phân hệ quản lý hàng tồn kho cung cấp các thông tin tức thời về tất cả các hàng hóa lưu kho của doanh nghiệp. Phân hệ này quản lý tất cả các nghiệp vụ về nhập xuất tồn và luân chuyển hàng hóa, quản lý hàng hóa chi tiết tới từng kho hàng. Phân hệ này cho phép tính chi phí hàng tồn kho theo các phương pháp thông dụng và tạo ra các báo cáo phân tích chi tiết về hàng hóa nhằm đưa ra các quyết định quản lý hiệu quả hơn.

Quản lý hệ thống danh mục hàng hóa, vật tư

- Độ rộng của mã vật tư lên đến 16 ký tự.
- Cho phép phân vật tư theo các loại sau: Vật tư, Nhiên liệu, CCDC, Bán thành phẩm, Thành phẩm, Hàng hoá.
- Cho phép người sử dụng phân nhóm vật tư theo nhu cầu tuỳ chọn và mô tả thêm nhiều thông tin khác nhau về vật tư.
- Cho phép xếp loại vật tư dựa vào việc sử dụng hàng năm trên cơ sở phân loại ABC.

Khai báo kho hàng

- Cho phép khai báo không giới hạn số lượng kho hàng.

Quản lý nhập xuất kho

- Hỗ trợ các dạng nhập xuất sau:
  - Nhập mua, nhập từ sản xuất, nhập điều chuyển, nhập hàng bán bị trả lại, nhập khác.
  - Xuất bán, xuất cho sản xuất, xuất điều chuyển, xuất trả lại nhà cung cấp, xuất khác.
- Cho phép quản lý vật tư theo từng nội dung giao dịch nhập/xuất.
- Cho phép hiện tồn kho tức thời vật tư trên các màn hình xuất kho.
- Cho phép xuất điều chuyển tự động tạo phiếu nhập điều chuyển.

Tính giá hàng tồn kho

- Cho phép tính giá hàng tồn kho theo các phương pháp sau:
  - Giá trung bình tháng.
  - Giá trung bình ngày.
  - Giá nhập trước xuất trước.

Báo cáo

- Hệ thống sổ sách, báo cáo tồn kho đa dạng.
- Mẫu báo cáo linh hoạt, tùy chọn kết xuất đa dạng (số lượng, số lượng và giá trị, theo tiền hạch và theo ngoại tệ).

Kết nối với các phân hệ khác

- Phân hệ kế toán hàng tồn kho có sự ảnh hưởng qua lại với các phân hệ kế toán tổng hợp, phân hệ mua hàng, phân hệ bán hàng và giá thành sản phẩm, một số liên hệ là bắt buộc, một số khác có thể tùy chọn có hoặc không.

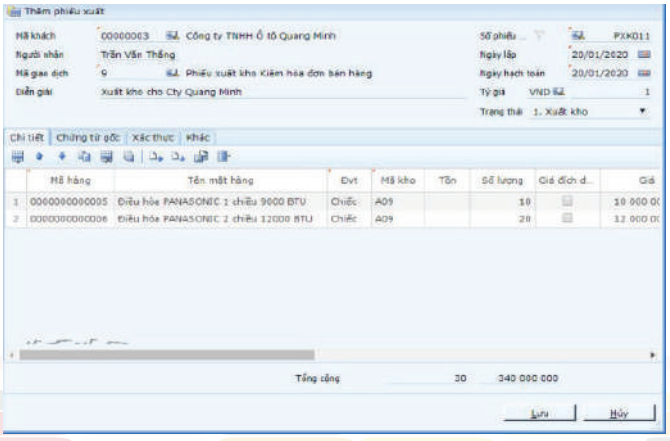

PHÂN HỆ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

Phân hệ giá thành sản phẩm là nơi tập hợp, xử lý, lưu trữ các thông tin về giá thành sản phẩm. Phân hệ này là công cụ hiệu quả để tính giá thành các sản phẩm công nghiệp (sản xuất liên tục hoặc sản xuất theo đơn đặt hàng, qua một công đoạn hoặc nhiều công đoạn).

Thông tin về phân xưởng (công đoạn), sản phẩm, lệnh sản xuất (đơn hàng)

- Cập nhật thông tin về phân xưởng (công đoạn).
- Cập nhật thông tin về lệnh sản xuất (đơn hàng).
- Cập nhật định mức nguyên vật liệu cho sản phẩm (BOM).
- Cập nhật định mức/hệ số phân bổ chi phí cho sản phẩm (chi phí tiền lương, khấu hao, điện, nước...).
- Khai báo đối tượng nhận phân bổ (chỉ đối với các chi phí có kiểu tập hợp đặc thù).

Cập nhật số liệu ban đầu và cuối kỳ

- Cập nhật số lượng sản phẩm dở dang ban đầu (khi bắt đầu sử dụng chương trình).
- Cập nhật giá trị dở dang ban đầu theo yếu tố chi phí.
- Cập nhật NVL dở dang ban đầu (nếu có).
- Cập nhật số lượng sản phẩm dở dang cuối kỳ.

Cập nhật chi phí phát sinh trong kỳ

- Tất cả các chi phí liên quan đến sản phẩm sản xuất được cập nhật trong các phân hệ khác như: phân hệ kế toán tổng hợp (các bút toán phân bổ tiền lương, BHXH...), kế toán tiền, kế toán hàng tồn kho, kế toán TSCĐ, CCDC...

Các bước tính giá thành

- Tính giá xuất kho NVL trong kỳ (được xử lý tại phân hệ kế toán hàng tồn kho).
- Tính số lượng sản phẩm nhập kho, số lượng sản phẩm sản xuất, số lượng sản phẩm dở dang quy đổi cuối kỳ.
- Tập hợp và phân bổ chi phí phát sinh trong kỳ theo các tiêu chí phân bổ khác nhau: chi phí NVL, chi phí nhân công, chi phí chung.
- Xác định chi phí dở dang cuối kỳ theo từng yếu tố chi phí, theo từng NVL.
- Tính giá thành sản phẩm.
- Điều chỉnh giá thành sản phẩm (nếu có).
- Cập nhật giá thành sản phẩm vào các phiếu nhập kho trong kỳ.

Báo cáo giá thành sản phẩm công nghiệp (sản xuất liên tục và sản xuất theo đơn hàng)

- Thẻ giá thành sản phẩm.
- Báo cáo giá thành chi tiết theo vật tư.
- Báo cáo tổng hợp giá thành sản phẩm theo nhóm yếu tố chi phí.
- Báo cáo tổng hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo yếu tố chi phí.
- Báo cáo so sánh NVL thực tế và định mức theo sản phẩm.
- Các bảng tập hợp và phân bổ chi phí trong kỳ (theo các tiêu thức phân bổ).

Kết nối với các phân hệ khác

- Đọc số liệu từ các phân hệ khác và chuyển số liệu sang phân hệ kế toán tổng hợp và kế toán hàng tồn kho (áp giá cho thành phẩm).

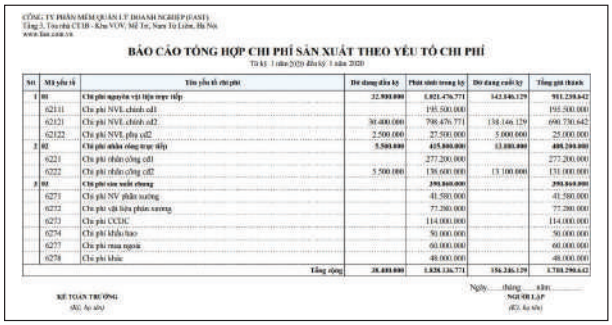

BÁO CÁO TỔNG HỢP CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO YẾU TỐ CHI PHÍ

PHÂN HỆ GIÁ THÀNH CÔNG TRÌNH, VỤ VIỆC

Phân hệ giá thành theo công trình, vụ việc thực hiện tập hợp các chi phí, doanh thu liên quan đến các dự án, công trình, vụ việc và tính giá thành, lên các báo lãi lỗ theo công trình, vụ việc.

Tổ chức quản lý công trình theo vụ việc

- Dùng riêng danh mục vụ việc để theo dõi những đối tượng mang tính sự vụ (như: công trình, hạn mục công trình, tour du lịch...).
- Định nghĩa vụ việc mẹ, vụ việc con theo cấu trúc hình cây, với số cấp không hạn chế để tập hợp và phân tích chi phí theo vụ việc mẹ - vụ việc con.
- Tất cả các màn hình nhập liệu đều có thể khai báo sử dụng trường vụ việc để nhập liệu.
- Cung cấp nhiều thông tin liên quan đến việc thực hiện vụ việc như người thực hiện, khách hàng liên quan, ngày thực hiện, ngày kết thúc…
- Cho phép người sử dụng phân nhóm vụ việc theo nhu cầu tuỳ chọn để thực hiện những báo cáo phân tích phức tạp.
- Có thể tính lũy kế phát sinh vụ việc từ những năm trước.
- Có thể khai báo còn sử dụng hay không còn sử dụng.

Cập nhật số liệu ban đầu kỳ

- Cập nhật số dư tài khoản (chi phí, công nợ...) ban đầu (khi bắt đầu sử dụng chương trình) của vụ việc công trình.
- Cập nhật số phát sinh lũy kế (chi phí, doanh thu...) từ đầu năm, từ khởi công theo công trình, vụ việc.

Cập nhật chi phí phát sinh trong kỳ

- Tất cả các chi phí liên quan đến công trình, vụ việc được cập nhật trong các phân hệ khác như: phân hệ kế toán tổng hợp (các bút toán phân bổ tiền lương, BHXH...), kế toán tiền, kế toán hàng tồn kho kế toán TSCĐ, CCDC...

Báo cáo giá thành công trình xây lắp

- Bảng kê chứng từ theo công trình, vụ việc.
- Bảng kê nguyên vật liệu theo công trình, vụ việc.
- Sổ chi tiết công trình, vụ việc.
- Tổng hợp số phát sinh theo công trình, vụ việc.
- Tổng hợp số phát sinh luỹ kế theo công trình, vụ việc.
- Tổng hợp số phát sinh nguyên vật liệu theo công trình, vụ việc.
- Tổng hợp chi phí nguyên vật liệu theo công trình, vụ việc.
- Bảng cân đối số phát sinh của các công trình, vụ việc.
- Bảng số dư đầu kỳ/cuối kỳ của các công trình, vụ việc.
- Tổng hợp chi phí sản xuất theo công trình, vụ việc.
- Báo cáo tổng hợp kết quả SXKD theo công trình, vụ việc.

Kết nối với các phân hệ khác

- Phân hệ giá thành theo vụ việc, công trình nhận số liệu từ các phân hệ khác.

BÁO CÁO KQ SXKD THEO CÔNG TRÌNH, VỤ VIỆC

PHÂN HỆ QUẢN LÝ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Phân hệ quản lý tài sản cố định lưu trữ các thông tin cần thiết về tài sản cố định từ thời điểm mua khi thanh lý: nguyên giá, giá trị đã khấu hao, giá trị còn lại, nguồn vốn hình thành, số kỳ khấu hao, bộ đến phận sử dụng, mục đích sử dụng, ngày tăng, ngày bắt đầu tình khấu hao, ngày thôi khấu hao, ngày giảm… Chương trình cho phép người sử dụng tính khấu hao tài sản theo nhiều phương pháp khác nhau, phù hợp với các quyết định, chuẩn mực kế toán được ban hành.

Thông tin về tài sản cố định

- Không giới hạn số lượng danh điểm tài sản cố định.
- Theo dõi các thông tin về tài sản cố định: nguyên giá, giá trị đã khấu hao, giá trị còn lại, nguồn vốn hình thành, số năm khấu hao, giá trị khấu hao mỗi kỳ, bộ phận sử dụng, mục đích sử dụng, nước sản xuất, năm sản xuất, loại tài sản...
- Có các trường dùng để phân loại tài sản cố định theo các tiêu chí khác nhau; có các trường tự do để người dùng tự sử dụng để quản lý các thông tin về tài sản cố định theo yêu cầu đặc thù.
- Cho phép khai báo các tài khoản ngầm định liên quan (tài khoản tài sản, tài khoản khấu hao, tài khoản chi phí) để hỗ trợ cho việc tự động hạch toán bút toán phân bổ khấu hao.
- Theo dõi phụ tùng, dụng cụ đi kèm.
- Các thông tin ghi chú về tài sản, mô tả đặc tính của tài sản.

Theo dõi các thay đổi liên quan đến tài sản cố định

- Tăng giảm giá trị của tài sản.
- Tăng giảm giá trị của tài sản.
- Thay đổi bộ phận sử dụng.
- Giảm tài sản.

Tính và phân bổ khấu hao tài sản cố định

- Tự động tính khấu hao tài sản theo theo các phương pháp khai báo, chi tiết theo nguồn vốn; cho phép sửa lại giá trị khấu hao tháng theo yêu cầu.
- Phân bổ khấu hao theo bộ phận sử dụng, tài khoản chi phí…
- Lưu giữ quá trình khấu hao của mọi tài sản.

Báo cáo kiểm kê về tài sản cố định

- Danh sách tài sản cố định.
- Báo cáo kiểm kê (chi tiết và tổng hợp) tài sản cố định theo nguồn vốn, bộ phận sử dụng, loại tài sản.
- Thẻ tài sản cố định (biên bản giao nhận TSCĐ, biên bản thanh lý TSCĐ, biên bản đánh giá lại TSCĐ, biên bản bàn giao TSCĐ sửa chữa lớn hoàn thành).
- Sổ tài sản cố định.
- Báo cáo tài sản hết khấu hao còn sử dụng.
- Báo cáo luân chuyển tài sản.

Báo cáo tăng giảm tài sản cố định

- Bảng tính khấu hao tài sản cố định theo bộ phận sử dụng, loại tài sản.
- Bảng phân bổ khấu hao tài sản cố định bộ theo phận sử dụng.

Kết nối với các phân hệ khác

- Tạo bút toán phân bổ khấu hao và chuyển sang sổ cái ở phân hệ kế toán tổng hợp.

QUẢN LÝ CÔNG CỤ DỤNG CỤ

Phân hệ quản lý công cụ dụng cụ cung cấp các thông tin để quản trị công cụ dụng cụ trong doanh nghiệp.

Những tính năng cơ bản

- Theo dõi công cụ dụng cụ về nguyên giá, giá trị phân bổ, giá trị còn lại, nguồn vốn, bộ phận sử dụng, mục đích sử dụng, nước sản xuất, ngày đưa vào sử dụng, ngày hỏng, ngày giảm…
- Theo dõi các thay đổi về công cụ dụng cụ như: điều chỉnh tăng giảm giá trị CCDC, giảm CCDC, CCDC bị hỏng.
- Có thể điều chỉnh giá trị đã phân bổ trong tháng sau khi đã tính phân bổ.
- Tính phân bổ theo hai cách: phân bổ CCDC theo thời gian và phân bổ CCDC hai lần.
- Tạo bút toán hạch toán phân bổ CCDC, có thể xóa tất giá trị đã tính phân bổ của CCDC trong kỳ, hay chỉ xóa những CCDC chưa sửa giá trị phân bổ.
- Theo dõi giá trị phân bổ của từng CCDC sau khi đã tính phân bổ.
- Theo dõi các CCDC đã hết phân bổ còn sử dụng, điều chuyển giữa các bộ phận.
- Phân bổ CCDC theo nhiều tài khoản chi phí, nhiều vụ việc…

Kết nối với các phân hệ khác

- Phân hệ kế toán công cụ dụng cụ có quan hệ chủ yếu với phân hệ kế toán tổng hợp, tạo ra bút toán phân bổ dựa trên khai báo tài khoản và chuyển sang kế toán tổng hợp để lên sổ kế toán có liên quan.

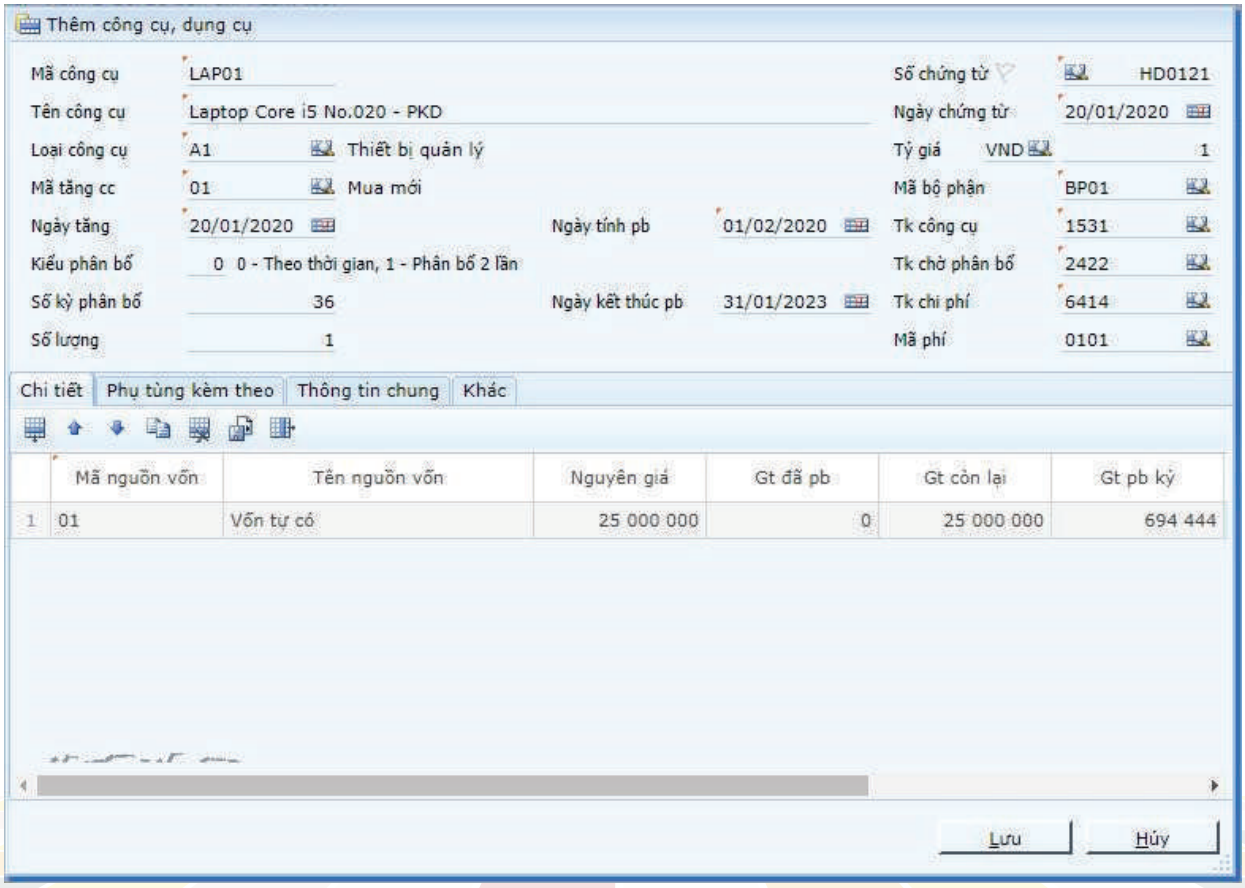

Fast Accounting Online đáp ứng đầy đủ các quy định về chứng từ, sổ sách và báo cáo thuế theo Thông tư 152/2025/TT-BTC cho hộ kinh doanh.

Các phân hệ kế toán hộ kinh doanh:

- Hệ thống
- Tổng hợp
- Tiền
- Bán hàng
- Mua hàng
- Tồn kho
- Giá thành
- Dự án
- Tài sản
- Công cụ.

Đáp ứng đầy đủ các mẫu in chứng từ theo TT 152/2025/TT-BTC

Fast Accounting Online được cập nhật đầy đủ các mẫu in chứng từ theo quy định tại Thông tư, bao gồm:

Các mẫu sổ kế toán được cập nhật theo danh mục quy định tại Chương II, mục 1 của Thông tư 152, bao gồm:

- Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, không phải nộp thuế thu nhập cá nhân:
  - Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S1a-HKD).
- Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế GTGT và thuế TNCN theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu:
  - Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S1a-HKD).
- Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu và thuế TNCN trên thu nhập tính thuế:
  - Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S2b- HKD).
  - Sổ chi tiết doanh thu, chi phí (Mẫu số S2c- HKD).
  - Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa (Mẫu số S2d-HKD).
  - Sổ chi tiết tiền (Mẫu số S2e- HKD).
- Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động thuộc diện chịu các loại thuế khác:
  - Sổ theo dõi nghĩa vụ thuế khác (Mẫu số S3a-HKD). Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S2b- HKD).
  - Sổ chi tiết doanh thu, chi phí (Mẫu số S2c- HKD).
  - Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa (Mẫu số S2d-HKD).
  - Sổ chi tiết tiền (Mẫu số S2e- HKD).

GIẢI PHÁP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ FAST E-INVOICE

Giới thiệu về Fast e-Invoice

- **Fast e-Invoice** là giải pháp hóa đơn điện tử giúp khách hàng phát hành, lưu trữ và quản lý hóa đơn điện tử dễ dàng, an toàn và nhanh chóng. Fast e-Invoice đã được cập nhật tính năng phù hợp với quy định của Thông tư 78/2021/TT-BTC.
- **Fast Accounting Online** sẵn sàng kết nối với Fast e-Invoice. Khách hàng nhập các thông tin của hóa đơn vào Fast Accounting Online và chuyển lên Fast e-Invoice để phát hành hóa đơn điện tử.
- Điểm khác biệt của FAST là cho phép khách hàng lựa chọn phần mềm phát hành hóa đơn điện tử - không chỉ có Fast e-Invoice, mà có thể sử dụng phần mềm của một số đối tác khác.

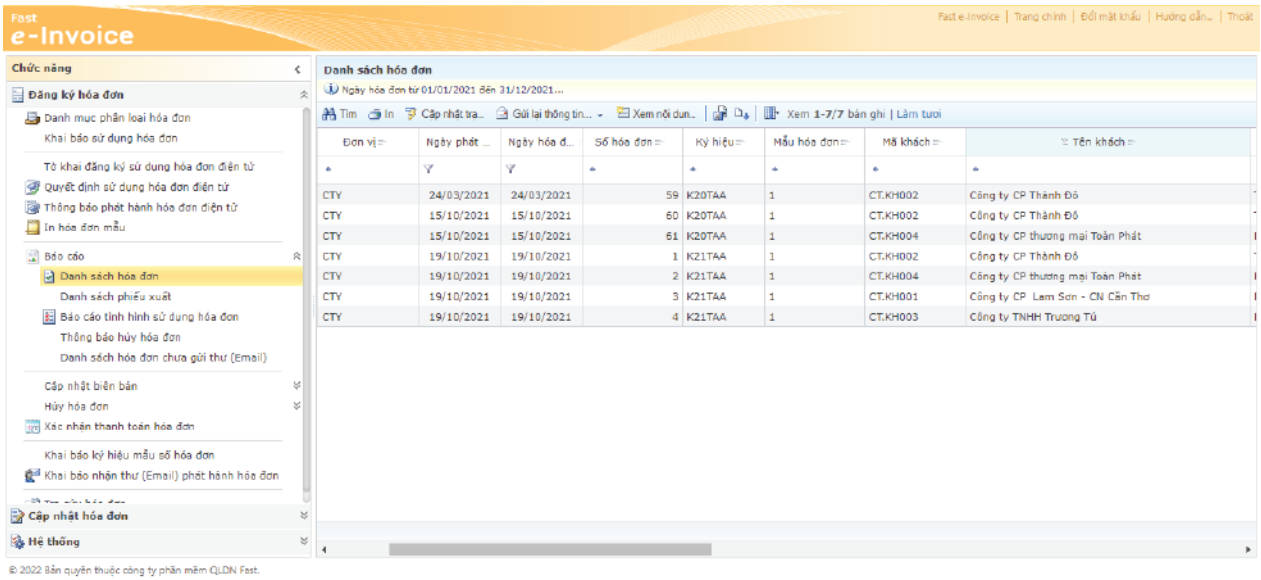

Tính năng của Fast e-Invoice

- Cập nhật thông tin hóa đơn bán hàng trên các phần mềm giao dịch.
- Chuyển thông tin hóa đơn bán hàng lên phần mềm phát hành hóa đơn điện tử.
- Phát hành hóa đơn điện tử, cấp số hóa đơn trên phần mềm.
- Quản lý hóa đơn điện tử.
    - Xem và in các báo cáo thống kê về các hoạt động quản lý hóa đơn điện tử của doanh nghiệp.
    - Chuyển thành hóa đơn giấy: Cho phép chuyển đổi hóa đơn điện tử đã phát hành thành hóa đơn giấy dùng để ghi sổ, theo dõi theo quy định của pháp luật về kế toán, pháp luật về giao dịch điện tử.
    - Xem hóa đơn điện tử trước khi phát hành: Cho phép xem mẫu in hóa đơn điện tử trước khi phát hành chính thức nhằm tránh sai sót dữ liệu trên hóa đơn.
- Xử lý khi sai thông tin hóa đơn.
    - Cho phép hủy hóa đơn điện tử đã phát hành khi có sai sót, lập và phát hành hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã bị hủy.
    - Cho phép lập và phát hành hóa đơn điều chỉnh khi hóa đơn đã lập và gửi cho người mua, đã giao hàng, cung ứng dịch vụ, đã kê khai thuế.

GIẢI PHÁP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ FAST E-INVOICE

- Cho phép khách hàng tiếp nhận hóa đơn điện tử thuận tiện, nhanh chóng thông qua cổng tiếp nhận hóa đơn của bên phát hành (Web, Portal) hoặc nhận qua email…
- Người dùng có thể cung cấp thông tin đăng nhập cho khách hàng của mình để truy cập và quản lý lịch sử hóa đơn đã phát hành.
- Cho phép người dùng quản lý tình hình phát hành hóa đơn trên Mobile App.
- Cập nhật các phản hồi từ Tổng cục thuế trên Mobile App (hóa đơn được chấp nhận, không được chấp nhận, chi tiết các lỗi phát hành).

FAST E-CONTRACT
QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ

Giới thiệu về Fast e-Contract

Fast e-Contract là giải pháp quản lý - ký số tài liệu, hợp đồng, văn bản được tự động hóa quy trình ký trên môi trường điện tử với đầy đủ tính pháp lý dành cho doanh nghiệp với doanh nghiệp/đối tác/cá nhân. Sản phẩm đảm bảo đủ tiêu chuẩn pháp lý về luật giao dịch điện tử và chứng thư điện tử theo Nghị định 165/2018/NĐ-CP.

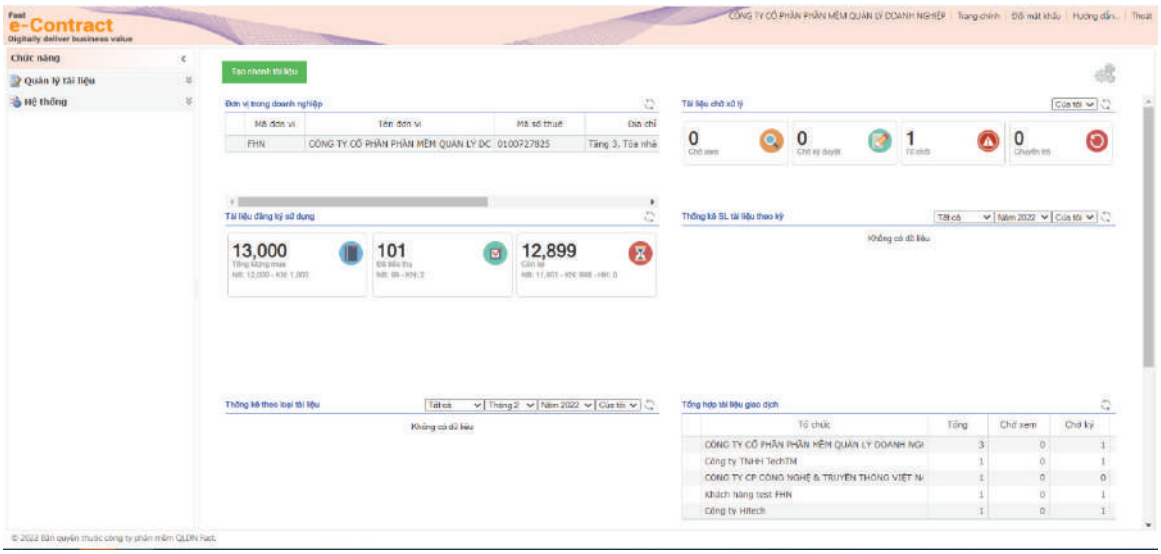

Màn hình Tổng quan

- Fast Accounting Online sẵn sàng kết nối với Fast e-Contract giúp thực hiện quy trình hợp đồng điện tử dễ dàng, nhanh chóng.
- Fast e-Contract cho phép thực hiện quy trình hợp đồng từ giai đoạn tạo lập, xác định luồng ký, ký duyệt cho đến quản lý lưu trữ trên cùng một hệ thống phần mềm.

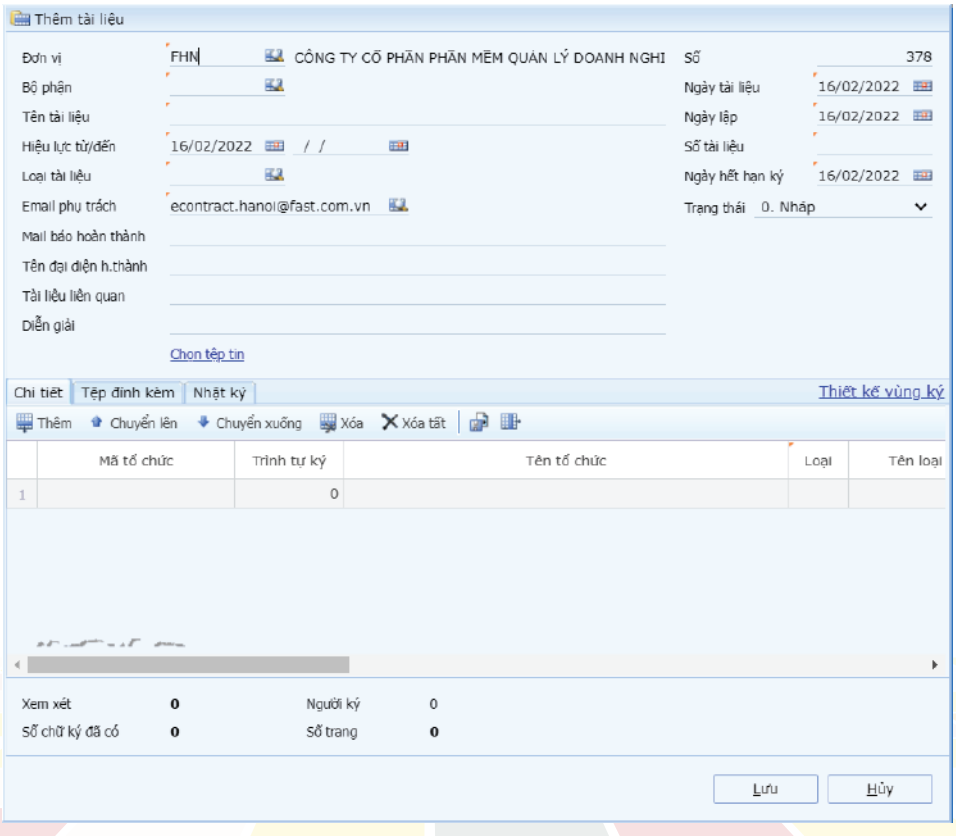

FAST E-CONTRACT
QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ

Fast e-Contract phù hợp với mọi loại hình, quy mô doanh nghiệp và mọi loại chứng từ như hợp đồng, chứng nhận điện tử, chứng từ nội bộ... Việc ứng dụng Fast e-Contract sẽ giúp doanh nghiệp dễ dàng chuyển đổi từ quy trình hợp đồng truyền thống sang quy trình hợp đồng điện tử, giúp giảm đến 70% chi phí và 90% thời gian thực hiện hợp đồng.

Tính năng của Fast e-Contract

- Tạo lập chứng từ điện tử (hợp đồng, đơn hàng, đề nghị thanh toán…).
- Ký duyệt chứng từ điện tử thông qua kết nối với chữ ký số (USB Token, HSM…), Token qua email, OTP qua SMS, Fast iOTP...
- Gửi thông báo yêu cầu xem xét, ký duyệt thông qua Email.
- Hủy/Đóng tài liệu, cho phép đính kèm văn bản, thông tin phục vụ hủy/đóng chứng từ.
- Tạo luồng ký tự động cho phép duyệt nhiều cấp cả 2 bên ký kết (bên mua, bên bán).
- Quản lý chứng từ điện tử:
    - Giao diện tổng quan với các biểu đồ và thống kê chi tiết giúp người dùng cập nhật nhanh số lượng chứng từ đã tạo lập, chứng từ chờ xem, chờ ký duyệt, chuyển trả hoặc bị từ chối.
    - Nhiều báo cáo chi tiết giúp quản lý chứng từ dễ dàng: Báo cáo tình trạng tài liệu, danh sách tài liệu chưa gửi email, danh sách tài liệu hoàn thành/hủy, tra cứu tài liệu…
- Sẵn sàng kết nối với các phần mềm ERP, phần mềm quản lý nhân sự... và các loại chữ ký số.
- Làm việc online 24/7 trên mọi thiết bị như máy tính, laptop, máy tính bảng và điện thoại di động.

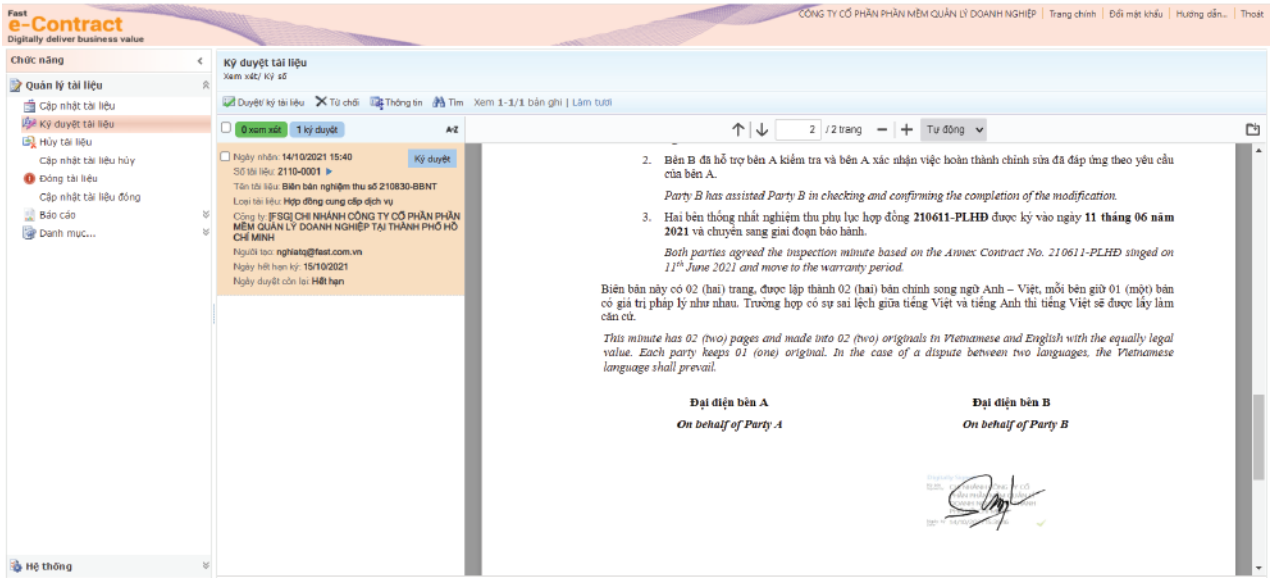

BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

- Phần mềm **Fast Accounting Online** đã được đăng ký và bảo hộ bản quyền tác giả vào năm 2013 tại Cục Bản quyền Tác giả.

- Đạt danh hiệu Sao Khuê năm 2014 và 2018 do Hiệp hội Phần mềm Việt Nam(VINASA) trao tặng.

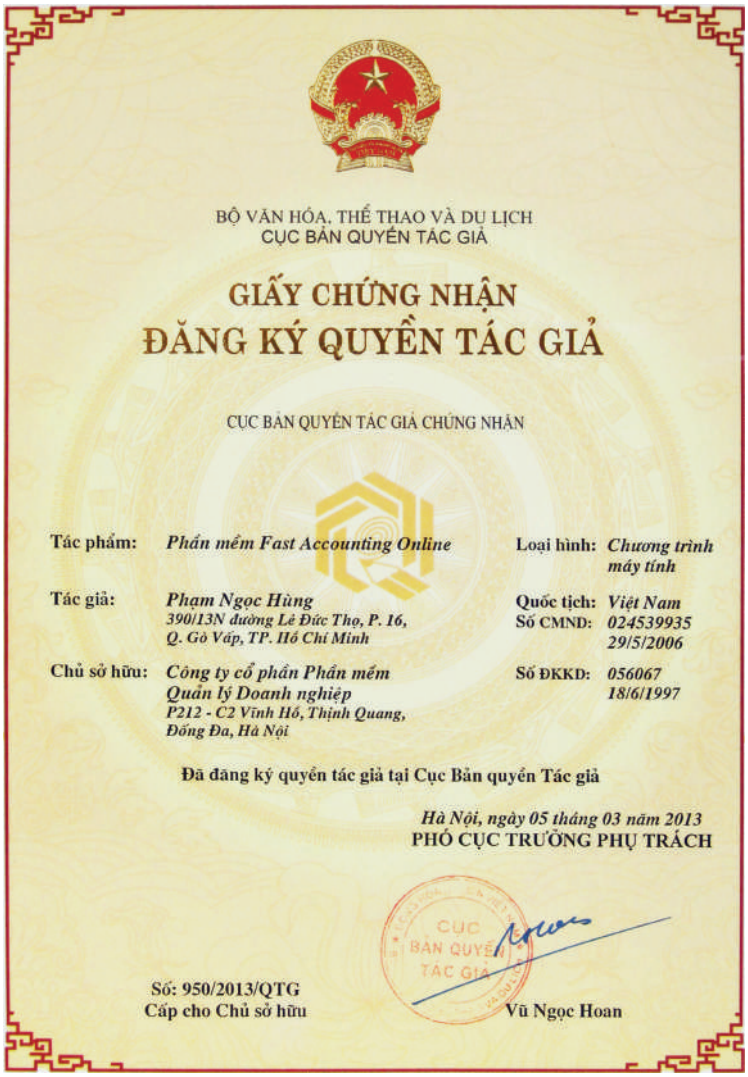

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm: *Phần mềm Fast Accounting Online*
Loại hình: *Chương trình máy tính*

Tác giả: *Phạm Ngọc Hùng*
390/13N đường Lê Đức Thọ, P. 16, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh
Quốc tịch: *Việt Nam*
Số CMND: *024539935 29/5/2006*

Chủ sở hữu: *Công ty cổ phần Phần mềm Quản lý Doanh nghiệp*
P212 - C2 Vĩnh Hồ, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội
Số ĐKKD: *056067 18/6/1997*

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2013
PHÓ CỤC TRƯỞNG PHỤ TRÁCH

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

Số: 950/2013/QTG
Cấp cho Chủ sở hữu

Vũ Ngọc Hoan

Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh - Đà Nẵng

Email: info@fast.com.vn | Website: www.fast.com.vn